

Số: 110/2022/QĐST-HNGĐ

Hoàng Hóa, ngày 23 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn X, xã G, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Lê Quốc S, sinh năm 1995

Địa chỉ: SN 5, đường 7, thôn B, xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51,55,57,58, 81,82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24; Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn X, xã G, huyện T, tỉnh Nghệ An.

Anh Lê Quốc S, sinh năm 1995

Địa chỉ: SN 5, đường 7, thôn B, xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Công nhận các cháu Lê Thanh Tr, sinh ngày 12/3/2017; Lê Quốc Ph, sinh ngày 23/4/2018; Lê Thanh D, sinh ngày 20/7/2021 là con chung của chị

Nguyễn Thị Ch và anh Lê Quốc S.

Chị Ch, anh S thỏa thuận: Chị Ch trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Thanh Tr và cháu Lê Thanh D, anh S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Quốc Ph. Chị Ch và anh S không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản và công nợ:** Chị Nguyễn Thị Ch và anh Lê Quốc S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Ch tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Ch đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2021/0010701 ngày 28/02/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa, trả lại cho chị Ch số **tiền tạm ứng án phí là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) đã nộp.**

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Hoằng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Vân